

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14 – 12 – 2023
V/v “Tranh chấp xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Cao Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Ngọc Dung.

Bà Hứa Minh Quang.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 225/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị N**, sinh năm 2001 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện NG, tỉnh C.

- Bị đơn: Ông **Đinh Văn Đ**, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp RT, xã Đ, huyện NG, tỉnh C.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2023 nguyên đơn bà Lê Thị N trình bày: Bà và ông Đinh Văn Đ tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2001 và có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện NG, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm, tính tình không còn phù hợp, gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng không mang lại kết quả. Bà và ông Đ đã sống ly thân khoảng 07 tháng nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Đinh Văn Đ.

Về con chung: Bà và ông Đ có một người con chung tên Đinh Minh Kh, sinh ngày 18/7/2023. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại Đơn vắng mặt ngày 22 tháng 11 năm 2023 bị đơn ông Đinh Văn Đ trình bày: Ông đồng ý ly hôn với bà Lê Thị N. Về con chung: Ông đồng ý giao con tên Đinh Minh Kh, sinh ngày 18/7/2023 cho bà N nuôi dưỡng, ông không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Do bận công việc gia đình nên ông Đ yêu cầu Toà án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa: Bà N có mặt vẫn bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị N khởi kiện xin ly hôn với ông Đinh Văn Đ địa chỉ: Ấp RT, xã Đ, huyện NG, tỉnh C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiến, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Ông Đinh Văn Đ có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt ông Đ tại phiên tòa.

[2] Về hôn nhân: Bà Lê Thị N và ông Đinh Văn Đ được tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện NG, tỉnh Cà Mau vào 05/3/2021, do đó hôn nhân giữa bà N và ông Đ là hợp pháp. Bà N trình bày trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần tuy nhiên vẫn không mang lại kết quả. Ông Đ có ý kiến đồng ý ly hôn với bà N. Xét thấy mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng giữa bà N và ông Đ là thực tế có xảy ra. Mặt khác, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến ngày xét xử bà N và ông Đ vẫn không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng lại với nhau. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bà N vẫn cương quyết xin ly hôn với ông Đ. Xét thấy, hôn nhân của bà N và ông Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị N đối với ông Đinh Văn Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Bà N và ông Đ có một người con chung tên Đinh Minh Kh, sinh ngày 18/7/2023. Sau khi ly hôn, bà N và ông Đ đều thống nhất giao con cho bà N nuôi dưỡng, không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu

Đình Minh Kh hiện còn rất nhỏ, chưa tròn 05 tháng tuổi nên rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ. Do đó, để không làm xáo trộn cuộc sống cũng như để đảm bảo điều kiện phát triển bình thường về mọi mặt của cháu Khánh nên cần giao cháu Đình Minh Kh cho bà N nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom, chăm sóc con theo luật định.

[4] Về tài sản chung; nợ thu; nợ trả: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bà Lê Thị N phải nộp 300.000 đồng. Bà N đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020618 ngày 12 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị N, bà Lê Thị N được ly hôn với ông Đình Văn Đ.

Về con chung: Giao người con chung tên Đình Minh Kh, sinh ngày 18/7/2023 cho bà Lê Thị N nuôi dưỡng. Phần cấp dưỡng nuôi con đương sự không yêu cầu đặt ra xem xét.

Ông Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của bà N.

Về tài sản chung; nợ thu; nợ trả: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Lê Thị N phải nộp 300.000 đồng. Bà N đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020618 ngày 12 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiền;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Đ, huyện NG;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Dung Hứa Minh Quang

Cao Thị Dung

